

## BỘ TƯ PHÁP

## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1700/BTP-PBGDPL

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2019

V/v thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg  
ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về  
xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận;
- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 13/3/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật (Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg). Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2019 và thay thế Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật. Để thực hiện có hiệu quả Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg, Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung sau đây:

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước (sau đây gọi chung là bộ, ngành, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh):

1.1. Ban hành văn bản triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg; phổ biến, quán triệt, truyền thông về nội dung của Quyết định này, tập trung vào những điểm mới cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp. Văn bản triển khai thực hiện đề nghị gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật) để theo dõi, tổng hợp chung.

1.2. Chỉ đạo rà soát, đánh giá hiệu quả, xác định nhu cầu khai thác, sử dụng và quyết định hướng xử lý Tủ sách pháp luật hiện có tại cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn (cấp xã) không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg và hoàn thành trước ngày 31/12/2019; gửi thông tin về số lượng Tủ sách pháp luật cấp xã, Tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị sẽ tiếp tục duy trì về Bộ Tư pháp.

1.3. Tổ chức rà soát các sách, tài liệu pháp luật do các cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ trì biên soạn, sách, tài liệu pháp luật có bản quyền và dự kiến sách, tài liệu cần số hóa, cập nhật trên dữ liệu thành phần về sách, tài liệu pháp luật của bộ, ngành, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp

tính tại Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo quy định tại Điều 8 của Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg và hướng dẫn sau đây:

a) Việc rà soát, lựa chọn sách, tài liệu pháp luật để số hóa, cập nhật phải bảo đảm thiết thực, toàn diện theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu của cán bộ, công chức, Nhân dân.

b) Rà soát các sách, tài liệu pháp luật đã được xuất bản theo quy định hoặc không xuất bản nhưng được cơ quan, đơn vị sử dụng, khai thác công khai (đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử, phát hành trong hội nghị, hội thảo, diễn đàn...) **đến năm 2019**, trong đó tập trung vào các loại sách, tài liệu quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 4 Điều 6 của Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg; video clips pháp luật có nội dung đang còn giá trị sử dụng.

c) Sau khi rà soát, bộ, ngành, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi dự kiến sách, tài liệu pháp luật cần số hóa, cập nhật trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia trong năm 2019, dự kiến số lượng sách, tài liệu sẽ cập nhật hằng năm trong giai đoạn 2020 – 2021 theo Phụ lục II kèm Công văn này về Bộ Tư pháp **trước ngày 30/6/2019** để tổng hợp, xây dựng phần mềm, phương án xây dựng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia cho phù hợp.

1.4. Quan tâm, bố trí kinh phí xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo định mức quy định tại Điều 4 của Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg (tối thiểu 03 (ba) triệu đồng/tủ sách/năm). Nội dung chi, mức chi thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn việc bố trí người phụ trách Tủ sách pháp luật theo quy định tại Điều 13 của Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg.

1.5. Đề nghị Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, duy trì, khai thác có hiệu quả Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân, Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn quy định tại Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg; gửi thông tin về số lượng cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang và số lượng xã đặc biệt khó khăn sẽ duy trì Tủ sách pháp luật thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg tại Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật/Báo cáo kết quả công tác tư pháp (lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật) 6 tháng đầu năm 2019 (riêng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập danh sách theo Phụ lục I kèm Công văn này).

1.6. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn việc quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu của Tủ sách pháp luật với sách, tài liệu của

Thư viện xã, điểm Bưu điện – Văn hóa xã, Trung tâm học tập cộng đồng; Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tư pháp trong xây dựng, vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia.

1.7. Bộ Tài chính hướng dẫn việc ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí đối với các tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách để chi xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 của Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg; quan tâm bố trí kinh phí bổ sung năm 2019 và kinh phí hàng năm để các bộ, ngành, cơ quan Trung ương thực hiện các nhiệm vụ được giao.

1.8. Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham mưu việc bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện các nhiệm vụ của Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg theo quy định tại khoản 7 Điều 14 của Quyết định này, trước hết ưu tiên vốn xây dựng, vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phối hợp Bộ Tư pháp nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Ban Bí thư về việc quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu pháp luật của Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn với sách, tài liệu của Tủ sách pháp luật.

3. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận (sau đây gọi chung là đoàn thể) phối hợp với Bộ Tư pháp trong thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg; chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, đơn vị trực thuộc tại địa phương phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

4. Đề nghị bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kịp thời thông tin, báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp theo hướng dẫn tại Công văn này và báo cáo định kỳ 06 tháng, năm trong Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật/Báo cáo kết quả công tác tư pháp (lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Bộ Tư pháp (qua Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; địa chỉ: 58-60 Trần Phú, Ba Đình, TP. Hà Nội; số điện thoại 024.62739469/0916496880; email: thaoln@moj.gov.vn – đ/c Lê Nguyễn Thảo)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Tổ chức pháp chế bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan TW;
- Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, PBGDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phan Chí Hiếu**



PHỤ LỤC I

Danh sách xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg

(Ban hành kèm theo Công văn số 1700/BTP-PBGDPL ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

DANH SÁCH XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 14/2019/QĐ-TTg TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH/THÀNH PHỐ...

STT	Tên xã	Phân loại xã					Ghi chú
		Xã đặc biệt khó khăn (1)	Xã biên giới (2)	Xã an toàn khu (3)	Xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo (4)	Xã thuộc các huyện nghèo (5)	
<b>Huyện A</b>							
1	Xã C		x			x	
2	Xã D						
...							
<b>Huyện B</b>							
4	Xã X						
5	Xã Y						
....							
<b>Tổng:</b>							

**Ghi chú:**

(1), (2), (3): Theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017 – 2020

(4): Theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020

(5): Theo Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018 – 2020

**Lưu ý:**

- Nếu một xã thuộc nhiều trường hợp phân loại xã nêu trên thì đánh dấu x vào tất cả các ô.

- Nếu các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nêu trên có sửa đổi, bổ sung, thay thế thì rà soát các xã theo Quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

- Tỉnh, thành phố không có xã đặc biệt khó khăn thì không phải lập danh sách này.

PHỤ LỤC II

**Dự kiến sách, tài liệu pháp luật thực hiện số hóa, cập nhật trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia**

*(Ban hành kèm theo Công văn số 1700/BTP-PBGDPL ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**BỘ/NGÀNH/CƠ QUAN TRUNG  
ƯƠNG/ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH, THÀNH PHỐ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DỰ KIẾN SÁCH, TÀI LIỆU PHÁP LUẬT THỰC HIỆN SỐ HÓA, CẬP NHẬT TRÊN DỮ LIỆU THÀNH PHẦN CỦA TỦ SÁCH PHÁP LUẬT ĐIỆN TỬ QUỐC GIA**

<b>I. Sách, tài liệu số hóa, cập nhật trong năm 2019</b>			
<b>STT</b>	<b>Tên sách, tài liệu pháp luật</b>	<b>Số trang</b>	<b>Ghi chú</b>
1			
2			
3			
...			
<b>Tổng</b>			
<b>II. Dự kiến sách, tài liệu số hóa, cập nhật từ năm 2020 – 2021</b>			
<b>Năm</b>	<b>Dự kiến số lượng sách, tài liệu</b>	<b>Dự kiến số trang</b>	<b>Ghi chú</b>
Năm 2020			
Năm 2021			
<b>Tổng</b>			

*RKH*